| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 1 - LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 59/2026/HNGĐ - ST
Ngày: 06/5/2026.
V/v "Tranh chấp xác nhận cha cho con và tranh chấp nuôi con".

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phạm Phương Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân*: - Ông Phạm Đức Tuyên;
- Bà Nguyễn Thị Loan.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Bùi Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng*** *tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thuỷ- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 129/2025/TLST – HNGĐ ngày 01/10/2025, về việc "Xác nhận cha cho con và tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2025/QĐXXST – HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên toà số 40/2026/QĐST-DS ngày 20/4/2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Tong S, sinh năm: 1988; địa chỉ: Hattinger S D G; quốc tịch: Đức; hộ chiếu số C4KN3WPRX. Có mặt tại phiên toà.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Anh T, sinh năm: 1980; địa chỉ: Số A đường số E, phường G, thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt tại phiên toà.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thúy N, sinh năm: 1997; CCCD số 068197003639, cấp ngày 27/12/2021; địa chỉ: Số B B, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên toà.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ghi ngày 08/7/2025, đơn trình bày của ông Tong S thì:* Năm 2021, ông và bà Nguyễn Thúy N có quen nhau và làm lễ đính hôn ngày 17/01/2023 tại thành phố Đ. Trong thời gian sống chung ông và bà N có một người con chung, giới tính nữ, cháu bé sinh ngày 12/6/2023. Do khi bà N sinh con, không

có giấy chứng sinh nên không làm được giấy khai sinh cho con được nên ông và bà N thống nhất gọi cháu với tên là Tống Bảo H.

Do ông thường xuyên sinh sống tại D, nên bà N là người trực tiếp chăm sóc con chung là cháu Tống Bảo H. Tuy nhiên, sau nhiều lần về Việt Nam thăm con, ông được biết, con của ông với bà N đã được bà N giao cho mẹ ruột và chị gái bà N nuôi dưỡng; còn bà N thì thường xuyên vắng nhà. Do đó, ông đề nghị Toà án:

- Xác định ông (T) là cha ruột của cháu bé có tên thường gọi là Tống Bảo H, sinh ngày 12/6/2023.

- Yêu cầu giao cháu bé Tống Bảo H cho ông (T) được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Ông không yêu cầu bà Nguyễn Thúy N cấp dưỡng nuôi con.

Ngày 11/3/2026, Toà án nhân được đơn xin rút yêu cầu tranh chấp nuôi con.

** Bị đơn là bà Nguyễn Thúy N:* Quá trình giải quyết vụ án, bà N vắng mặt nên không có lời khai, cũng như ý kiến trình bày của bà N trong hồ sơ vụ án; Toà án không tiến hành hoà giải được, lý do: Bà N vắng mặt. Toà án đã ban hành các văn bản theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại Phiên tòa, ông Tong S và người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là ông Trần Anh T vẫn giữ nguyên nội dung: Đề nghị Toà án xác định ông Tong S là cha ruột của cháu bé có tên thường gọi là Tống Bảo H, sinh ngày 12/6/2023; ông giữ nguyên việc rút yêu cầu về tranh chấp nuôi con.

Còn bị đơn là bà Nguyễn Thúy N vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Lâm Đồng phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên không có ý kiến gì.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào kết quả xác minh, thu thập chứng cứ của Toà án, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định ông Tong S, sinh năm: 1988 là cha ruột của cháu bé có tên thường gọi là Tống Bảo H, sinh ngày 12/6/2023.

+ Chấp nhận việc rút yêu cầu được nuôi con của nguyên đơn là ông Tong S. Đình chỉ yêu cầu này.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Yêu cầu xác nhận cha cho con và tranh chấp nuôi con của ông Tong S đối với bị đơn là bà Nguyễn Thúy N là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình (Tranh chấp về xác nhận cha cho con và tranh chấp nuôi con). Bị đơn cư trú tại phường tại phường X - Đ, Lâm Đồng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lâm Đồng, theo quy định tại khoản

1, khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt, mặc dù Toà án đã làm thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, để bị đơn biết thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cụ thể:

[2.1]. Căn cứ vào bản kết quả phân tích DNA số 241365IG/HC/DNA ngày 16/10/2024 và Công văn số 1202/26CV.GP ngày 12/02/2026 của Công ty TNHH Đ (tại Hà Nội), về việc phúc đáp công văn của Toà án có nội dung xác định: Ông **Tong S có quan hệ huyết thống bố - con** với người có mẫu ghi tên Tống Bảo H, độ tin cậy >99,9999% (BL 70, 71).

[2.2]. Căn cứ bản kết quả phân tích DNA số 24628PG/DNA ngày 30/10/2024 và Công văn số 03022026CV.GP ngày 03/02/2026 của Công ty TNHH Đ (tại Thành phố Hồ Chí Minh), về việc phúc đáp công văn của Toà án có nội dung xác định: Bà **Nguyễn Thúy N có quan hệ huyết thống mẹ - con** với người có mẫu ghi tên Tống Bảo H, độ tin cậy >99,9999% (BL 79, 80).

[2.3]. Tại Công văn số 419/UBND ngày 02/02/2026 của UBND phường X – Đ, Lâm Đồng có nội dung:

Căn cứ theo hồ sơ đăng ký khai sinh số 92/2025; vào ngày 07/8/2025, bà Nguyễn Thúy N, sinh ngày 15/8/1997, CCCD số 068197003639, nơi cư trú 2C B, phường X- Đ đã nộp hồ sơ đăng ký khai sinh cho con có thông tin như sau: Họ và tên: Nguyễn Mai Thảo N1; sinh ngày 12/6/2023; nơi sinh: 2C Bùi Thị X, phường X - Đ; giới tính: Nữ; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam (hồ sơ bà N cung cấp có bản kết quả phân tích DNA số 24628PG/DNA ngày 07/9/2024 của Công ty TNHH Đ, tại Thành phố Hồ Chí Minh).

Ngày 08/8/2025 UBND phường X- Đ đã tiếp nhận hồ sơ đăng ký khai sinh và cấp giấy khai sinh số 92/2025 cho bé Nguyễn Mai Thảo N1, sinh ngày 12/6/2023 (BL từ 43 – 56).

[2.4]. Theo tài liệu, chứng cứ ghi tại mục [2.1], [2.2] và [2.3] nêu trên phù hợp với tài liệu chứng cứ do nguyên đơn xuất trình (kết quả phân tích ADN); phù hợp với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên có cơ sở xác định cháu bé có tên thường gọi là Tống Bảo H, tên theo giấy khai sinh là Nguyễn Mai Thảo N1, sinh ngày 12/6/2023 (giấy khai sinh số 92/2025 do UBND phường X – Đ, Lâm Đồng cấp ngày 08/8/2025 – BL55) là con chung của bà Nguyễn Thúy N với ông Tong S. Yêu cầu của ông Tong S phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 89 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Đối với việc nguyên đơn rút yêu cầu tranh chấp về nuôi con là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận và đình chỉ yêu cầu này của nguyên đơn.

[4]. Về án phí: Ông Tong S thuộc trường hợp được miễn án phí và đã có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí cho ông Tong S.

[5]. Về chi phí tố tụng: Ông Tong S nhận chịu tiền chi phí tố tụng là đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng: Báo, Đ.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 217, 227, 228 và Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng khoản 1 Điều 89 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí;

**1.** Tuyên xử:

**1.1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Tong S, về việc "*Tranh chấp xác định cha cho con*".

**1.2.** Xác định ông Tong S, sinh năm 1988; địa chỉ: Hattinger S D G; quốc tịch: Đức; hộ chiếu số C4KN3WPRX, là cha đẻ của bé gái có tên thường gọi là Tống Bảo H, tên theo giấy khai sinh là Nguyễn Mai Thảo N1, sinh ngày 12/6/2023; số định danh cá nhân 068323012658 (giấy khai sinh số 92/2025 do UBND phường X – Đ, Lâm Đồng cấp ngày 08/8/2025 – BL55).

**2**. Chấp nhận việc rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, về việc "*Tranh chấp nuôi con*" là cháu Tống Bảo H (tên thường gọi), đối với bà Nguyễn Thúy N.

Đình chỉ việc giải quyết vụ án đối với yêu cầu nói trên.

Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự của đương sự được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự

**3.** Về chi phí tố tụng: Ông Tong S phải chịu chi phí tố tụng (đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng: Báo, Đ) 3.825.000 đồng (ông Tong S đã nộp đủ và quyết toán xong).

**4.** Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo; bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND khu vực 1 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- UBND phường Xuân Hương – Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

TAND KHU VỰC 1

M2Y060526.TL.QDBA
1397

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Phương Dung**